

Bản án số: 59/2023/HS-ST
Ngày 01 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN – TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Ngọc Nam.

Ông Nguyễn Hữu Tuấn.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Khánh Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố sầm sơn tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2022/TLST- HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2022/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 10 năm 2023, đối với:

- **Bị cáo: Ngô Xuân C** - Sinh năm 2003.

ĐKNKTT: Tổ dân phố Thượng Du, phường Quảng Vinh, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố: Ngô Xuân Bình, (đã chết). Mẹ: Lê Thị Lược; Gia đình có 04 chị em, Cường là con thứ ba trong gia đình; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 14/8/2023. Có mặt.

- **Bị hại:** Bà Trần Thị D - sinh năm 1947. Có mặt.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Trương Văn Giang, sn 2000.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố Thượng Du, phường Quảng Vinh, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- **Người chứng kiến:** Chị Hoàng Thị P - sinh năm 2006.

Địa chỉ: Tổ dân phố Kiều Đại, phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 27/7/2023, Ngô Xuân C đi qua cửa phụ thông sang nhà bà Trần Thị Dàu (bà nội Cường), sinh năm 1947 ở Tổ dân phố Thượng Du, phường Quảng Vinh, Thành phố Sầm Sơn, tìm thuốc Lào để hút. Cường đi lại giường ngủ của bà Dàu lục trong quần áo treo ở móc sát bờ tường cuối giường thì phát hiện một túi vải dạng thổ cẩm treo bên trong áo khoác ấm. Biết bên trong có tiền và đang nợ nần, Cường nảy sinh ý định lấy trộm tiền của bà Dàu. Cường mang chiếc túi dạng thổ cẩm ra khu vực phía sau nhà kiểm đếm thì thấy bên trong có số tiền là 17.000.000 đồng, gồm các mệnh giá 500.000 đồng, 200.000 đồng và 100.000 đồng. Sau khi lấy được tiền, Cường về nhà rủ bạn gái đang ở nhà mình là Hoàng Thị Phượng đi chuộc xe máy Wave Alpha BKS 36N1-200.15 mà Cường đã bán trước đó, Phượng hỏi tiền ở đâu thì Cường nói là tiền của bà. Sau đó cả hai đi bộ đến nhà anh Trương Văn Giang, sinh năm 2000, ở tổ dân phố Thượng Du, phường Quảng Vinh hỏi chuộc lại xe, trên đường đi Cường đưa tiền cho Phượng cầm hộ. Đến nơi anh Giang đồng ý cho chuộc lại xe nên Phượng đưa 8.000.000 đồng cho anh Trương Văn Giang. Sau khi chuộc được xe, Phượng đưa lại tiền cho Cường, cả hai đi chơi và ra thành phố Hà Nội để tìm việc nhưng không tìm được. Cường tiếp tục rủ Phượng đến tỉnh Bắc Giang tìm việc nhưng Phượng không đồng ý và muốn đi về, lúc này Cường đưa cho Phượng 4.000.000 đồng và nói là “anh cho tiền”. Phượng đồng ý nhận và hẹn sẽ trả lại sau, sau đó Phượng đi về tìm việc. Số tiền 5.000.000 đồng còn lại Cường sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Tại bản Kết luận giám định số 2920/KL-KTHS ngày 11/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 31 (ba mươi một) tờ tiền Việt Nam gửi giám định nêu ở mục II.1 (mẫu cần giám định) là tiền thật, (BL 45).

Kết luận giám định số 2903/KL-KTHS ngày 09/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. kết luận: 02 tệp video gửi giám định có tính liên tục, không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh.

Quá trình điều tra, Ngô Xuân Cường khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị can phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và tài liệu vật chứng thu giữ của Cơ quan CSĐT.

Về vật chứng của vụ án: - 01 (một) túi vải, loại túi xách có dây màu đen, kích thước 14x19 cm, túi có 03 ngăn, ngăn giữa có khóa kéo bị hỏng. Đây là túi đựng tiền của bà Dàu mà Cường đã trộm cắp. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Trần Thị Dàu; Tiền Việt Nam 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) là số tiền Ngô Xuân Cường trả cho anh Trương Văn Giang để chuộc xe máy, anh Giang đã nộp lại, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Trần Thị Dàu.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bà Trần Thị Dàu đã nhận lại số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng), Ngô Xuân Cường đã khắc phục số tiền

2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), Hoàng Thị Phương đã trả cho bà Dầu số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Đối với số tiền còn lại bà Dầu thống nhất tự thỏa thuận với Cường và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Bị can Ngô Xuân Cường đã khắc phục cho anh Trường Văn Giang 4.000.000 đồng, số tiền còn lại anh Giang thỏa thuận thống nhất cho Cường trả sau. Anh Giang không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Cáo trạng số 72 /CTr-VKS-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn, truy tố Ngô Xuân Cường, về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Ngô Xuân Cường, về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt Ngô Xuân Cường, từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa Bà Trần Thị Dầu, trình bày bị cáo Cường đã trả lại đầy đủ số tiền của bà bị mất; Đối với số tiền còn lại 4.000.000 đồng của anh Giang, anh Giang đồng ý để cho Cường dần và không có yêu cầu gì khác nên miễn xét.

Trong phần tranh luận: - Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

- Bị hại bà Trần Thị Dầu, trình bày: Khi mới bị phát hiện mất tiền tôi không biết đó là Cường cháu nội tôi lấy tiền của tôi nên tôi đã trình báo Công an. Nay, Cường đã trả lại đủ tiền cho tôi, vì bố Cường mất sớm, hoàn cảnh gia đình cháu khó khăn, tôi nay đã già yếu nên kính mong Hội đồng xét xử xem xét không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Cường nữa, nếu không được miễn thì xử Cường mức án thấp nhất để cháu có điều kiện rèn luyện và về tôi sẽ dạy bảo cháu thêm để cháu sớm trở thành con người lương thiện.

Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo có điều kiện rèn luyện sớm trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Các Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật, không ai có khiếu nại gì.

[2]. *Về căn cứ kết tội:* Vào khoảng 11 giờ ngày 27/7/2023, Ngô Xuân C vào nhà bà Trần Thị Dầu ở tổ dân phố Thượng Du, phường Quảng Vinh, thành phố Sầm Sơn, trộm cắp 17.000.000đ (Mười bảy triệu đồng) của bà Dầu.

Cáo trạng số 72 /CTr-VKS-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn, truy tố Ngô Xuân Cường, về tội “*Trộm cắp tài*

sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Xét tính chất vụ án*: Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người quản lý tài sản bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây tâm lý hoang mang lo lắng, bất bình đối với quần chúng nhân dân làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an xã hội trên địa bàn dân cư. Quá trình phạm tội bị cáo nhận thức và điều khiển được hành vi nhưng do thiếu tự giác trong việc rèn luyện ý thức mà bất chấp. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải có đường lối xử lý nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật.

[4]. *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy rằng*: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, không có mục đích phạm tội từ đầu mà sang nhà bà Dầu tìm thuốc lào để hút, sau đó không thấy bà Dầu ở nhà và do đang nợ nần nên đã lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người quản lý tài sản nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng trong vụ án. Tài sản trộm cắp, sau khi phạm tội đã khắc phục cho người bị hại và đã khắc phục được một phần cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Quá trình giải quyết vụ án bị hại bà Dầu có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nếu không miễn thì xin xử bị cáo mức án thấp nhất, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó khi lượng hình cũng cần xem xét cân nhắc tính chất, mức độ, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo không thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần xử ở mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự*: Đối với số tiền còn lại là 4.000.000 đồng, của anh Giang. Quá trình giải quyết vụ án anh Giang và C thỏa thuận thống nhất để cho bị cáo Cường trả dần và không có yêu cầu gì khác nên miễn xét.

[6]. *Về án phí*: Cần xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: - Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; 50; 65 Bộ luật hình sự;

- Điều 61; 62; 65; 331; 333; 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14, quy định về án phí, lệ phí Tòa án
Tuyên bố: Ngô Xuân C, phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Ngô Xuân C, 6 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về án phí: Bị cáo Ngô Xuân C, phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Ngô Xuân C; bị hại bà Trần Thị D, có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP Sầm Sơn;
- VKSNDTP Sầm Sơn;
- Chi cục THADSTP Sầm Sơn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thuyên